

Số: /BC-BNNMT

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

DỰ THẢO

BÁO CÁO

**Tổng kết thi hành Quyết định ban hành
Bộ tiêu chí và quy trình đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP**

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Nông nghiệp và Môi trường báo cáo tổng kết thi hành Quyết định ban hành Bộ tiêu chí và quy trình đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP (sau đây gọi tắt là *Bộ tiêu chí OCOP*) áp dụng trong giai đoạn 2021-2025, cụ thể như sau:

I. BỐI CẢNH THỰC HIỆN TỔNG KẾT

1. Bối cảnh trong nước liên quan đến dự thảo Quyết định

Bộ tiêu chí OCOP áp dụng trong giai đoạn 2026–2035 đặt trong bối cảnh mới, với yêu cầu cao hơn về chất lượng, phát triển bền vững, hội nhập quốc tế và khẳng định giá trị văn hóa bản địa, cụ thể: Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, định hướng về phát triển kinh tế nông thôn đa giá trị, dựa trên lợi thế bản địa; chuyển mạnh từ sản xuất sang kinh tế nông nghiệp, phát triển chuỗi giá trị; đặt yêu cầu nâng cao chất lượng, thương hiệu, sức cạnh tranh của sản phẩm nông thôn; Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, đặt ra yêu cầu số hóa, truy xuất nguồn gốc, dữ liệu sản phẩm, thúc đẩy đổi mới sáng tạo trong thiết kế, chế biến, bao bì, thương hiệu sản phẩm OCOP; Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân, là nền tảng xác định doanh nghiệp, HTX, hộ kinh doanh là chủ thể trung tâm, khuyến khích đầu tư, đổi mới quản trị, mở rộng quy mô sản xuất, kinh doanh,... Đây là các nền tảng, yêu cầu rất quan trọng để xây dựng Bộ tiêu chí OCOP theo hướng chất lượng, đặc trưng và bền vững.

Căn cứ Nghị quyết số 26/NQ-CP ngày 27/02/2023 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Quyết định số 150/QĐ-TTg ngày 16/01/2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình công tác năm 2025 của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; thực hiện Nghị quyết số 257/2025/QH15 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2035, trong đó Quốc hội

đã giao cho Thủ tướng Chính phủ "*Ban hành Bộ tiêu chí đánh giá và phân hạng sản phẩm OCOP, theo hướng kế thừa, phù hợp, đồng bộ và nâng cao chất lượng, đặc trưng, thương hiệu gắn với yêu cầu thị trường, thúc đẩy theo hướng xanh, bền vững*", để có cơ sở nghiên cứu, xây dựng dự thảo Bộ tiêu chí OCOP áp dụng trong giai đoạn 2026-2035, thực hiện Nghị quyết số 424/2025/NQ-CP ngày 30/12/2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 257/2025/QH15 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2035: Cần thiết thực hiện tổng kết thi hành Quyết định ban hành Bộ tiêu chí OCOP áp dụng trong giai đoạn 2021-2025.

2. Quá trình thực hiện tổng kết

Bộ Nông nghiệp và Môi trường đã chủ động rà soát, đánh giá kết quả thực hiện Quyết định ban hành Bộ tiêu chí OCOP áp dụng trong giai đoạn 2021-2025; trên cơ sở đó, đã phối hợp với các bộ, ngành, địa phương có liên quan rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung, xây dựng dự thảo Quyết định ban hành Bộ tiêu chí OCOP áp dụng trong giai đoạn 2026-2035; tổ chức làm việc, tham vấn và lấy ý kiến góp ý của các bộ, ngành, địa phương và một số chuyên gia, nhà khoa học đối với dự thảo Quyết định và Bộ tiêu chí OCOP áp dụng trong giai đoạn 2026-2035.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác chỉ đạo, triển khai và tổ chức thi hành văn bản quy định

Thực hiện Nghị quyết số 25/2021/QH15 ngày 28/7/2021 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia (MTQG) xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 phê duyệt Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025, đồng thời Thủ tướng Chính phủ cũng ban hành Quyết định số 919/QĐ-TTg ngày 01/8/2022 phê duyệt Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) giai đoạn 2021-2025.

Kế thừa kết quả và Bộ tiêu chí OCOP giai đoạn 2018-2020 (*Quyết định số 1048/QĐ-TTg ngày 21/8/2019 của Thủ tướng Chính phủ*); để tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả của Chương trình OCOP giai đoạn 2021-2025, đồng thời phản ánh đầy đủ những yêu cầu, định hướng của chiến lược phát triển nông nghiệp nông thôn, thúc đẩy sản phẩm OCOP gắn với phát triển vùng nguyên liệu địa phương, đẩy mạnh sản phẩm chế biến, chế biến sâu, nâng cao giá trị gia tăng, hình thành sản phẩm tích hợp đa giá trị, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (*nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường*) đã chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan và địa phương nghiên cứu, xây dựng, hoàn thiện, tham mưu, trình và đã được Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt Bộ tiêu chí OCOP tại

Quyết định số 148/QĐ-TTg ngày 24/02/2023. Bộ tiêu chí OCOP được ban hành trên nguyên tắc kế thừa tối đa Bộ tiêu chí OCOP giai đoạn 2018-2020 đã được ban hành theo Quyết định số 1048/QĐ-TTg ngày 21/8/2019; chỉ điều chỉnh, bổ sung những yêu cầu nhằm phù hợp với mục tiêu nâng cao chất lượng, thương hiệu sản phẩm gắn với thị trường và đáp ứng yêu cầu thực tiễn ở các địa phương.

Ngay sau khi Thủ tướng Chính phủ ban hành Bộ tiêu chí OCOP, Bộ Nông nghiệp và Môi trường và các địa phương đã tổ chức tập huấn, phổ biến và hướng dẫn, áp dụng ngay Bộ tiêu chí OCOP vào công tác đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP.

Thực hiện các Kết luận: số 127-KL/TW ngày 28/02/2025; số 130-KL/TW ngày 14/3/2025 và số 137-KL/TW ngày 28/3/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về việc sắp xếp đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp; Nghị quyết số 74/NQ-CP ngày 07/4/2025 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, Bộ Nông nghiệp và Môi trường rà soát các văn bản, quy định liên quan đến Chương trình OCOP, đặc biệt là những quy định liên quan đến vai trò của cấp huyện. Từ kết quả rà soát cho thấy, khi không còn cấp huyện, những nhiệm vụ, quyền hạn hiện nay của cấp huyện trong đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP đã được quy định tại Quyết định số 148/QĐ-TTg ngày 24/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ, cần phải được kịp thời điều chỉnh lại cho phù hợp, nhằm đảm bảo yêu cầu chặt chẽ về pháp lý trong công tác đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP các cấp, đồng thời, giúp cho hoạt động sản xuất, kinh doanh của các hộ sản xuất, các hợp tác xã, doanh nghiệp gắn với chứng nhận OCOP không bị gián đoạn. Xuất phát từ yêu cầu đó, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 1489/QĐ-TTg ngày 06/7/2025 về sửa đổi, bổ sung một số nội dung Quyết định số 148/QĐ-TTg ngày 24/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Bộ tiêu chí và quy trình đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP, làm cơ sở để các bộ ngành, địa phương tiếp tục thực hiện.

2. Kết quả thi hành văn bản quy định, đánh giá ưu điểm, bất cập, hạn chế của văn bản quy định

2.1. Về kết quả thi hành Quyết định phê duyệt Bộ tiêu chí OCOP

a) Bộ tiêu chí OCOP đã được triển khai và áp dụng trong đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP ở 34/34 tỉnh, thành phố và hầu hết các đơn vị cấp huyện, góp phần đưa Chương trình OCOP được triển khai rộng khắp, có sự lan tỏa mạnh mẽ, trở thành giải pháp trọng tâm trong phát triển kinh tế nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới ở các địa phương trên cả nước.

b) Tính đến tháng 12/2025, cả nước đã có **18.234** sản phẩm OCOP đạt 3 sao trở lên (*13.756 sản phẩm so với năm 2020, tăng 9.367 sản phẩm so với năm 2022, vượt hơn 1,82 lần chỉ tiêu giao theo Quyết định số 919/QĐ-TTg ngày*

01/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ), trong đó 71,4% sản phẩm 3 sao, 27,7% sản phẩm 4 sao, 126 sản phẩm 5 sao, còn lại là tiềm năng 5 sao. Đồng bằng sông Hồng dẫn đầu khi chiếm tới 32,3% tổng số sản phẩm OCOP cả nước, Đồng bằng sông Cửu Long đứng thứ hai với 22,2%, vùng Duyên hải Nam Trung Bộ và Tây Nguyên đứng thứ 3 với 18%, tiếp đến là Khu vực miền núi phía Bắc với 15,9%, thấp nhất là vùng Đông Nam Bộ với 6,5%. Nhiều địa phương đã triển khai hiệu quả Chương trình OCOP, thúc đẩy sản phẩm, nâng cao chất lượng, số lượng sản phẩm OCOP, điển hình như: Thành phố Hà Nội, Thái Nguyên, Ninh Bình, Gia Lai, Thành phố Hồ Chí Minh, Đồng Tháp, Vĩnh Long, Cần Thơ,...

Về cơ cấu sản phẩm OCOP: Nhóm thực phẩm chiếm tỷ trọng chính với 78,3%, nhóm thủ công mỹ nghệ chiếm 9,1%, nhóm đồ uống với 8,3%, còn lại là các nhóm sản phẩm khác. Các địa phương đã khai thác được thế mạnh, lợi thế tài nguyên bản địa của vùng, miền để phát triển các sản phẩm OCOP, như: Chè, cây ăn quả, dược liệu ở vùng miền núi phía Bắc; thực phẩm, làng nghề ở Đồng bằng sông Hồng; cà phê, hồ tiêu, cây ăn quả ở Tây Nguyên; thủy sản, cây ăn quả, lúa gạo ở Đồng bằng sông Cửu Long,...

Cả nước có 9.820 chủ thể OCOP (tăng 7.376 chủ thể so với năm 2020 và tăng 5.724 chủ thể so với năm 2022), trong đó trong đó có 33,4% là HTX, 26,5% là doanh nghiệp nhỏ, 32,6% là cơ sở sản xuất/hộ kinh doanh, còn lại là tổ hợp tác. Đặc biệt, với việc có 3.280 hợp tác xã có sản phẩm OCOP, đã từng bước chuyển đổi hoạt động, thực hiện chức năng tiêu thụ sản phẩm, gắn với việc xây dựng sản phẩm có tiêu chuẩn, quy chuẩn, bao bì, nhãn mác và thương hiệu, thay vì chỉ làm các dịch vụ đầu vào cho các thành viên. Nhiều địa phương đã chủ động hỗ trợ các chủ thể OCOP, đặc biệt là các HTX đẩy mạnh ứng dụng công nghệ, chuyển đổi số trong sản xuất và thương mại sản phẩm OCOP, điển hình như: Thái Nguyên, Quảng Ninh, Bắc Ninh, Hà Nội, Thanh Hóa, Đồng Tháp,...

Sản phẩm OCOP đang từng bước khẳng định được giá trị và chất lượng trên thị trường, được người dân tin nhiệm. Đặc biệt, các sản phẩm OCOP 5 sao đã được Lãnh đạo Đảng và Nhà nước tin tưởng, lựa chọn làm quà tặng trong các hội nghị quan trọng và các chuyến công tác nước ngoài; đồng thời, được nhiều bộ, ngành, địa phương sử dụng làm quà tặng đại biểu trong các sự kiện quan trọng.

c) Kết quả tác động đến phát triển kinh tế nông thôn

Sau hơn 07 năm triển khai thực hiện, có thể nhận thấy, Bộ tiêu chí OCOP đã định hướng, trở thành kim chỉ nam cho sự phát triển các sản phẩm gắn với yêu

cầu của thị trường, góp phần giúp Chương trình OCOP có những tác động tích cực, đậm nét đến phát triển kinh tế nông thôn, cụ thể là¹:

- Chương trình OCOP đã tác động tích cực, mạnh mẽ đến phát triển kinh tế ở khu vực nông thôn, góp phần chuyển đổi từ sản xuất nông nghiệp nhỏ lẻ sang sản xuất theo hướng liên kết chuỗi giá trị, xây dựng vùng nguyên liệu địa phương ổn định (*Tỷ lệ chủ thể OCOP xây dựng được vùng nguyên liệu ổn định theo hướng liên kết chuỗi giá trị sản phẩm OCOP là 48,3%*).

- Sản phẩm OCOP đáp ứng các tiêu chuẩn, quy chuẩn chất lượng, an toàn thực phẩm; có mẫu mã, bao bì đa dạng và thân thiện với môi trường, phù hợp yêu cầu của thị trường. Góp phần gia tăng giá trị, giúp các chủ thể tăng quy mô sản xuất và doanh thu (*hơn 60,7% chủ thể OCOP đạt từ 3 sao trở lên có doanh thu tăng bình quân 17,6%/năm, tỷ lệ sản phẩm OCOP có giá bán tăng lên là 55,6%, giá bán các sản phẩm sau khi được chính thức công nhận OCOP tăng bình quân 12,2%*).

- Nhận thức, tư duy và năng lực của chủ thể OCOP, đặc biệt là các hợp tác xã và doanh nghiệp nhỏ và vừa đã được nâng cao về tổ chức sản xuất, quản trị chất lượng; đầu tư về cơ sở hạ tầng và các tiêu chuẩn chứng nhận; sở hữu trí tuệ, xây dựng thương hiệu được quan tâm; tư duy và tiếp cận về thị trường thay đổi theo hướng tích cực theo yêu cầu của thị trường.

- Chương trình OCOP đã giúp các chủ thể chủ động trong phát triển thị trường, mở rộng kênh phân phối, đặc biệt là khả năng tham gia vào các kênh phân phối hiện đại, thị trường xuất khẩu (*Tỷ lệ chủ thể OCOP tham gia vào kênh siêu thị, cửa hàng tiện lợi, thương mại điện tử chiếm 57,9%*).

- Chương trình OCOP đã thúc đẩy hướng đi về phát triển sinh kế ở những vùng đặc biệt khó khăn và các nhóm yếu thế, như: Đồng bào dân tộc thiểu số, phụ nữ (*Tỷ lệ chủ thể OCOP mở rộng quy mô về lao động là 34,6%; tỷ lệ chủ thể OCOP là nữ giữ ổn định với khoảng 40%, đặc biệt, ở khu vực miền núi, tỷ lệ chủ thể OCOP là nữ rất cao, như: Vùng Bắc Trung Bộ lên đến 50,6%, Miền núi phía Bắc là 43,4% và Tây Nguyên là 45,2%; tỷ lệ chủ thể là người dân tộc thiểu số khu vực khó khăn, miền núi chiếm 19,6%*).

- Chương trình OCOP đã thúc đẩy phong trào khởi nghiệp, phát triển thêm các ngành nghề, dịch vụ thương mại ở nông thôn. Trong giai đoạn 2021-2025, đã đào tạo hơn 70.000 lượt cán bộ, chủ thể OCOP, đối tượng chính là: Hợp tác xã, doanh nghiệp nhỏ và vừa, trang trại, tổ hợp tác và cơ sở sản xuất hộ gia đình, đã tạo việc làm mới cho khoảng gần 22.000 lao động.

¹ Kết quả điều tra, đánh giá của Viện Chiến lược, chính sách nông nghiệp và môi trường (phối hợp với Văn phòng Điều phối nông thôn mới Trung ương thực hiện).

Nhìn chung, có thể khẳng định, Bộ tiêu chí OCOP đã được triển khai thực hiện tốt trong thực tiễn, góp phần khẳng định chủ trương đúng đắn, phù hợp của Đảng, Nhà nước về phát triển kinh tế nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới.

2.2. Đánh giá ưu điểm, bất cập, hạn chế của văn bản quy định

a) Ưu điểm

- Bộ tiêu chí OCOP tiếp tục khẳng định là công cụ quan trọng và cần thiết để cụ thể hoá định hướng, tiếp cận phát triển sản phẩm OCOP theo 3 trục: phát triển cộng đồng; khả năng tiếp thị và chất lượng sản phẩm, ***là định hướng giúp các địa phương*** chủ động xây dựng cơ chế, chính sách hỗ trợ; làm cơ sở xây dựng kế hoạch, chỉ đạo và triển khai thực hiện.

- Từ kết quả thực tế triển khai từ Trung ương đến các địa phương, Bộ tiêu chí OCOP đã khẳng định vị trí, vai trò quan trọng, cụ thể:

+ Là căn cứ để các chủ thể (hợp tác xã, doanh nghiệp nhỏ và vừa, tổ hợp tác, hộ gia đình,...) đánh giá, xác định các hạn chế về sản phẩm để tập trung nguồn lực, giải pháp để nâng cao chất lượng, xây dựng thương hiệu và năng lực sản xuất, chế biến và thương mại.

+ Là cơ sở để các địa phương xác định tiềm năng, lợi thế để xây dựng kế hoạch, giải pháp phù hợp; xây dựng các chính sách đặc thù trong hỗ trợ các chủ thể triển khai Chương trình OCOP phù hợp với lợi thế của địa phương.

+ Là định hướng gắn với các mục tiêu phát triển sản phẩm nông nghiệp, nông thôn theo chuỗi giá trị, bền vững, đáp ứng yêu cầu của thị trường về an toàn thực phẩm, tiêu chuẩn chất lượng; góp phần thực hiện chiến lược phát triển ngành ở từng thời kỳ, đồng thời phát triển kinh tế nông thôn, tạo việc làm, nâng cao thu nhập cho người dân, đặc biệt là phụ nữ, đồng bào dân tộc thiểu số.

- Bộ tiêu chí OCOP cơ bản kế thừa và giữ bố cục của Bộ tiêu chí giai đoạn 2018-2020, có bổ sung, điều chỉnh phù hợp với yêu cầu, bối cảnh mới. Kết quả phát triển sản phẩm OCOP phản ánh qua Bộ tiêu chí cho thấy những chuyển biến tích cực về chất lượng, an toàn thực phẩm, mẫu mã, bao bì, năng lực của các chủ thể OCOP, đặc biệt là sự thay đổi về tiếp cận phát triển sản phẩm gắn với tích hợp câu chuyện văn hóa, giá trị tài nguyên bản địa, từng bước đáp ứng yêu cầu của thị trường.

- Việc tổ chức triển khai Bộ tiêu chí OCOP gắn với vai trò của các cơ quan quản lý nhà nước trong hỗ trợ, hướng dẫn, đặc biệt là đánh giá, phân hạng sản phẩm (cấp huyện, cấp tỉnh và cấp trung ương) đã thể hiện rõ nét về tính ưu việt, sự phù hợp của giấy chứng nhận OCOP. Sự đồng hành, đánh giá và chứng nhận OCOP của các cơ quan quản lý nhà nước là cơ sở quan trọng, giúp cho các tổ chức kinh tế nhỏ ở nông thôn có động lực để thay đổi, trách nhiệm đối với sản phẩm, đặc biệt là nâng cao niềm tin của các đơn vị phân phối, sự tin tưởng của người tiêu dùng đối với sản phẩm OCOP trên thị trường.

b) Khó khăn, hạn chế

- Một số tiêu chí chưa phản ánh đầy đủ những vấn đề gắn với định hướng, tiếp cận của sản phẩm OCOP, cụ thể như: Các tiêu chuẩn gắn với vùng nguyên liệu địa phương; chưa khuyến khích hoạt động đổi mới sáng tạo, như: sáng chế, giải pháp hữu ích,...

- Cơ cấu điểm của một số tiêu chí còn có một số bất cập với định hướng và yêu cầu trong bối cảnh mới, như: Xây dựng thương hiệu; quản lý an toàn thực phẩm; khai thác và tích hợp câu chuyện sản phẩm; ứng dụng công nghệ trong phát triển bao bì, nhãn mác, truy xuất nguồn gốc; phát triển kinh tế tư nhân,...

- Một số tiêu chí mặc dù đã có sự điều chỉnh theo hướng lượng hóa nhưng vẫn khó đo đếm, đánh giá, phụ thuộc vào ý chí chủ quan của người đánh giá, như: Quy mô sản xuất, chất lượng cảm quan,... Một số nội dung cần tiếp tục sửa đổi để phù hợp với tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp và bộ máy quản lý nhà nước sau sáp nhập, như: Phạm vi đánh giá vùng nguyên liệu, lao động địa phương, thành phần Hội đồng đánh giá, phân hạng các cấp,...

- Theo ý kiến của một số địa phương, hồ sơ đăng ký tham gia đánh giá sản phẩm OCOP vẫn còn phức tạp, gây tốn kém, chưa tạo điều kiện thuận lợi cho chủ thể, do đó cần phải tăng cường áp dụng chuyển đổi số, xây dựng cơ sở dữ liệu đồng bộ, thống nhất.

c) Bài học kinh nghiệm

- Bộ tiêu chí sản phẩm OCOP cần bao trùm các giá trị về tiếp cận của Chương trình OCOP theo hướng: phát huy giá trị cộng đồng; nâng cao chất lượng sản phẩm và năng lực của chủ thể; phát huy trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước trong đánh giá, phân hạng sản phẩm nhằm hỗ trợ, tạo động lực đối với chủ thể và niềm tin của người tiêu dùng, hệ thống phân phối đối với sản phẩm OCOP.

- Bộ tiêu chí cần định lượng, cụ thể hóa tối đa các tiêu chí, chỉ tiêu có thể đo đếm được, để các cơ quan, địa phương thuận lợi trong quá trình hướng dẫn, hỗ trợ, đánh giá, phân hạng. Bộ tiêu chí OCOP có khả năng áp dụng ngay, không cần ban hành các văn bản hướng dẫn.

- Mỗi nội dung tiếp cận của sản phẩm OCOP cần phải có một nhóm tiêu chí phản ánh được những yếu tố cơ bản nhất, quan trọng nhất, thể hiện được ý nghĩa, tinh thần và giá trị của sản phẩm OCOP đối với cả người sản xuất, thương mại và người tiêu dùng. Mỗi tiêu chí cần chi tiết hóa thành một hay nhiều chỉ tiêu cụ thể có tính độc lập nhất định, có thể lượng hóa được một cách hợp lý để thuận tiện cho đánh giá.

- Hồ sơ đăng ký đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP cần đơn giản, có sự tham gia của chủ thể trong việc tự đánh giá, nhằm giúp cho chủ thể hiểu được giá trị của hoạt động đánh giá, thấy được điểm mạnh, điểm yếu của sản phẩm, đồng thời tăng tính tương tác, giải trình đối với hoạt động đánh giá của Hội đồng đánh giá, phân hạng các cấp. Bên cạnh đó, cũng giảm bớt áp lực cho tổ tư vấn và Hội đồng trong việc tìm kiếm và sắp xếp các tài liệu minh chứng.

- Quy trình đánh giá, phân hạng cần được phân cấp hợp lý, phù hợp với năng lực, khả năng của từng cấp, đặc biệt là yêu cầu về công tác đánh giá đa ngành, đa lĩnh vực của sản phẩm OCOP.

- Bộ tiêu chí áp dụng cần có sự kế thừa và điều kiện chuyển tiếp, giúp cho công tác đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP được liên tục, hoạt động sản xuất, kinh doanh của các hộ sản xuất, các hợp tác xã, doanh nghiệp gắn với chứng nhận OCOP không bị gián đoạn.

4. Xác định những vấn đề mới phát sinh trong thực tiễn

a) Từ 01/3/2025 thực hiện việc sáp nhập các bộ, ngành và từ 01/7/2025 thực hiện tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, mặc dù Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 1489/QĐ-TTg ngày 06/7/2025 về sửa đổi, bổ sung một số nội dung Quyết định số 148/QĐ-TTg ngày 24/02/2023, tuy nhiên, quyết định mới điều chỉnh, bổ sung nội dung về "Công tác đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP được chia thành 02 cấp: Cấp tỉnh và cấp trung ương", một số nội dung chi tiết khác vẫn chưa được điều chỉnh, cụ thể như: Thành phần tham gia Hội đồng đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP cấp tỉnh, cấp Trung ương (*vẫn chưa điều chỉnh tên các ngành sau khi sáp nhập*); nguồn gốc ý tưởng sản phẩm, sử dụng lao động địa phương, thị trường phân phối trên địa bàn huyện,... Do đó, cần có sự điều chỉnh phù hợp với việc sáp nhập các ngành và tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp (*khi không còn cấp huyện*).

b) Trong bối cảnh, xu hướng tiêu dùng toàn cầu có sự dịch chuyển rõ nét, người tiêu dùng ngày càng ưu tiên các sản phẩm: (1) Có thương hiệu, nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, bảo đảm truy xuất được toàn bộ quá trình sản xuất; (2) Đáp ứng các tiêu chuẩn về an toàn thực phẩm, bảo vệ sức khỏe và môi trường; (3) Mang giá trị bền vững, trách nhiệm xã hội, tôn trọng tài nguyên và văn hóa bản địa; (4) Có câu chuyện sản phẩm, gắn với bản sắc văn hóa cộng đồng và phát triển xanh. Bên cạnh đó, các định hướng, chiến lược phát triển và yêu cầu của thị trường đòi hỏi cần rà soát, bổ sung và làm rõ nội hàm một số tiêu chí để thuận lợi trong hoạt động đánh giá, kiểm đếm, đồng thời nhằm nâng cao chất lượng, tính đặc trưng, thương hiệu sản phẩm gắn với yêu cầu của thị trường; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ, chuyển đổi số và phát triển theo hướng xanh, bền vững trong sản xuất, chế biến sản phẩm OCOP; khuyến khích phát triển kinh tế tư nhân, sự tham gia của phụ nữ, đồng bào dân tộc thiểu số.

c) Quyết định ban hành Bộ tiêu chí OCOP để áp dụng trong giai đoạn 2021-2025 được ban hành dưới dạng văn bản hành chính, do đó, việc ban hành Bộ tiêu chí OCOP áp dụng thực hiện trong giai đoạn 2026-2035 dưới dạng văn bản quy phạm pháp luật là cần thiết, để phù hợp hơn với các quy định hiện hành và thuận lợi trong việc áp dụng thực hiện.

5. Nội dung khác

Công tác đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP được tổ chức thực hiện liên tục, có đánh giá và công nhận lại (*đối với sản phẩm hết hạn sau 36 tháng*), do vậy, việc ban hành Bộ tiêu chí OCOP cần kịp thời, có tính kế thừa và điều khoản chuyển tiếp, đặc biệt là cần thiết đề nghị Thủ tướng Chính phủ cho phép áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn theo quy định về xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, để tạo điều kiện cho các chủ thể OCOP được xem xét, công nhận liên tục, không bị đứt đoạn trong hoạt động sản xuất, kinh doanh.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Thực hiện nhiệm vụ được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao và quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Nông nghiệp và Môi trường đã chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành có liên quan và các địa phương nghiên cứu, rà soát, đề xuất, xây dựng, hoàn thiện dự thảo Quyết định ban hành Bộ tiêu chí OCOP thực hiện trong giai đoạn 2026-2030. Vì vậy, kính đề nghị Thủ tướng Chính phủ một số nội dung sau:

- Xem xét, phê duyệt Quyết định ban hành Bộ tiêu chí OCOP, để các cơ quan, địa phương có căn cứ pháp lý, thống nhất áp dụng trong công tác lập kế hoạch, triển khai tổ chức thực hiện và đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP đảm bảo tính liên tục, không bị ngắt quãng, giúp các chủ thể OCOP ổn định hoạt động sản xuất, kinh doanh.

- Đề nghị Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt dưới dạng văn bản quy phạm pháp luật, cho phép áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn, góp phần sớm hoàn thiện hệ thống khung khổ pháp luật, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước về Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2035.

Bộ Nông nghiệp và Môi trường kính báo cáo và xin ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ (để /b/c);
- Phó TTgTTCP Nguyễn Hòa Bình (để b/c);
- Phó TTgCP Trần Hồng Hà (để b/c);
- Bộ trưởng Trần Đức Thắng (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

- Lưu: VT, VPĐP.

Nguyễn Hoàng Hiệp